

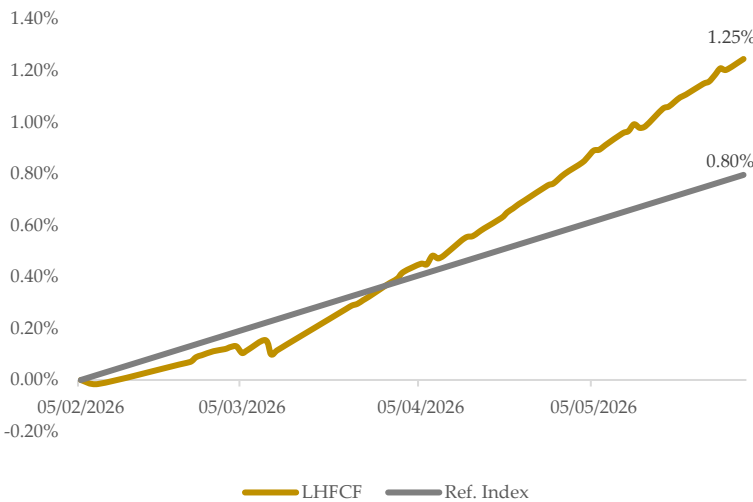


LHFCF

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHFCF hướng tới mục tiêu bảo toàn và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn cho khách hàng.
- ✓ Quỹ tập trung đầu tư vào trái phiếu, tài sản có thu nhập cố định và các công cụ thị trường tiền tệ với tính thanh khoản cao, chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận ổn định và tối ưu hóa dòng tiền linh hoạt hàng ngày.

TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ KHI THÀNH LẬP



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHFCF

Tại ngày 31/05/2026	LHFCF	CSTC*
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	51.81	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	10,125	
Lợi nhuận tháng 05/2026	0.44%	0.21%
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	1.25%	0.80%
Lợi nhuận bình quân hàng năm từ khi thành lập (%)**	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	1.25%	0.80%

* CSTC: Chỉ số tham chiếu là bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 03 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 04 ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank tại ngày cuối tháng của kỳ báo cáo.

** Quỹ LHFCF thành lập ngày 05/02/2026

Bộ phận Chăm sóc khách hàng:

cskh@lighthousecapital.com.vn

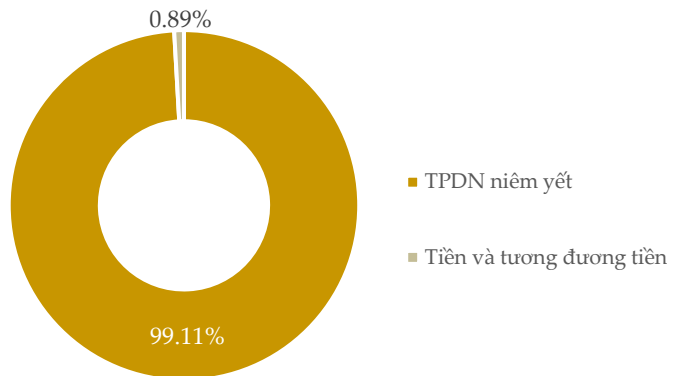
Tel: (+84) 28 7301 7786

Đầu tư dễ dàng với LiMO



PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ LHFCF

% Giá trị tài sản tại 31/05/2026



CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	3.04
Lợi nhuận mục tiêu (%/năm)	5%

THÔNG TIN VỀ QUỸ LHFCF



Loại hình
Quỹ mở



Ngày thành lập
05/02/2026



Công ty QLQ
Lighthouse Capital



Ngân hàng giám sát
BIDV



Ngày giao dịch
Hàng ngày



Số tiền tối thiểu
100.000 VNĐ

BIỂU PHÍ

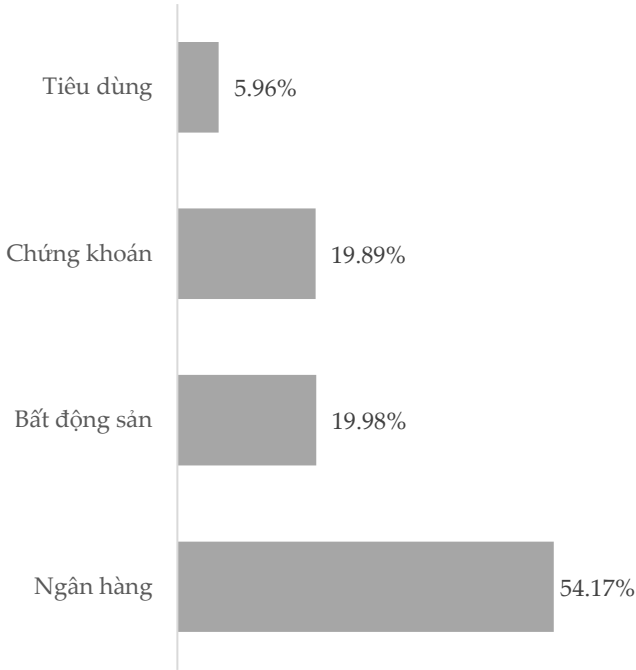
Phí quản lý	0.9% NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại theo thời gian nắm giữ	

CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT

Dưới 45 ngày	0.15%
Từ 45 ngày trở lên	Miễn phí



PHÂN BỐ THEO NGÀNH



CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHFCF

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:

Tình hình kinh tế Việt Nam tháng 5/2026 tiếp tục gặp nhiều thách thức khi áp lực lạm phát leo thang chủ yếu do mức tăng từ chi phí xăng dầu nhập khẩu bởi cuộc chiến Mỹ - Iran chưa có hồi kết. Xu hướng nhập siêu tiếp tục gia tăng chủ yếu phục vụ nhu cầu năng lượng và sản xuất. Tuy vậy, điểm sáng vẫn đến từ thu hút FDI, tiêu dùng nội địa và tỷ giá ổn định trong bối cảnh vĩ mô còn nhiều biến động.

Điểm nhấn vĩ mô tháng 5/2026:

1. Bán lẻ & Tiêu dùng tăng tốc. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 tăng **+11.83% YoY**. Động lực chính tới từ ngành du lịch và dịch vụ bùng nổ khi bước vào mùa cao điểm hè. Tuy nhiên, một phần mức tăng trưởng doanh thu bán lẻ cũng phản ánh yếu tố giá hàng hóa (đặc biệt là xăng dầu) đang neo cao.

2. Sản xuất công nghiệp nổi tiếp đà tăng trưởng nhưng đang giảm tốc. Chỉ số IIP tháng 5/2026 tăng **+8.8% YoY**, chậm lại so với mức tăng 9.9% của tháng 4. Ngành chế biến chế tạo vẫn là bộ phận chính (+9% YoY). Điểm sáng đến từ Chỉ số PMI khi bật tăng lên mức **52.8 điểm**, cho thấy các đơn đặt hàng mới đang phục hồi trở lại, dù doanh nghiệp vẫn chật vật với đứt gãy chuỗi cung ứng và chi phí đầu vào tăng.

3. Thâm hụt thương mại kéo dài. Tháng 5/2026 ghi nhận mức **nhập siêu** đáng kể lên tới **5.21 tỷ USD**. Tốc độ tăng trưởng nhập khẩu (+33.79% YoY) vượt xa xuất khẩu (+17.98% YoY). Chi phí nhập khẩu bị đẩy lên cao do tác động từ giá nhiên liệu và cước vận tải quốc tế tăng mạnh. Lũy kế 5 tháng đầu năm, cán cân thương mại **nhập siêu 13.8 tỷ USD** so với mức xuất siêu 5.1 tỷ USD cùng kỳ 2025.

4. FDI vẫn là điểm sáng của nền kinh tế Việt Nam. FDI giải ngân đạt **2.35 tỷ USD** trong tháng 5 (+8.8% YoY), lũy kế 5 tháng đầu năm đạt **9.75 tỷ USD (+9.55% YoY)**. FDI đăng ký mới bứt phá mạnh đạt **6.57 tỷ USD** trong tháng 5 (+44.08% YoY), lũy kế 5 tháng **+34.98% YoY**. Dòng vốn chủ yếu vẫn chảy vào ngành công nghiệp chế biến chế tạo.

Giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm ước đạt hơn **219 nghìn tỷ đồng** - hoàn thành **21.6%** kế hoạch.

5. Áp lực lạm phát ngày càng hiện hữu. CPI tháng 5 tăng **+5.6% YoY (+0.29% MoM)**. Lạm phát bình quân 5M2026 đạt **4.31%**, nguyên nhân chính do gia tăng của các nhóm hàng thiết yếu như điện, nước, vật liệu xây dựng, tiền thuê nhà và giá nhiên liệu. Nếu căng thẳng Trung Đông không hạ nhiệt, CPI có thể chạm hoặc vượt mốc 6% vào cuối năm 2026, gây sức ép lớn lên không gian điều hành chính sách. Tuy vậy, việc tỷ giá duy trì ổn định trong bối cảnh vĩ mô gặp nhiều biến động cho thấy sự linh hoạt trong chính sách điều hành.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU:

Thị trường TPDN tháng 05/2026 **tiếp tục đà sôi động**, đặc biệt trong bối cảnh nguồn vốn tính dưng ngân hàng có phần hạn chế. Tổng giá trị phát hành trong tháng 5 đạt **40,262 tỷ đồng (+21% MoM)**, với **29 đợt phát hành riêng lẻ** trị giá **36,263 (tỷ trọng 90%)** và **04 đợt phát hành ra công chúng** trị giá **4,000 tỷ đồng**. Lũy kế 5T2026, tổng giá trị TPDN phát hành đạt **127,350 tỷ đồng (-11% YoY)**, trong đó **PHRL đóng vai trò chủ đạo** (trên 80% giá trị phát hành). Hai trụ cột lớn chiếm lĩnh thị trường lần lượt là **Ngân hàng** (chiếm 48% giá trị phát hành) và **Bất động sản** (tỷ trọng 44%).

Ở chiều ngược lại, trong tháng 5, việc mua lại TPDN trước hạn của các TCPH tiếp tục diễn biến tích cực với giá trị mua lại đạt **19,780 tỷ đồng TPDN (+8.7% MoM và -9% YoY)**. Trong 7 tháng còn lại của năm 2026, ước tính còn khoảng gần 142 nghìn tỷ đồng TPDN đáo hạn, tập trung chủ yếu vẫn ở nhóm BDS.

Giao dịch TPDN riêng lẻ thứ cấp có phần giảm nhẹ trong T05/2026 với tổng giá trị giao dịch đạt **120,129 tỷ đồng**, thanh khoản bình quân đạt **6,006 tỷ đồng/phiên** (giảm nhẹ **-8.3% MoM**).

Mặt bằng lãi suất diễn biến trái chiều trong tháng 05/2026 với sự gia tăng nhẹ ở các kỳ hạn ngắn, cho thấy áp lực thanh khoản vẫn còn hiện hữu. Đặc biệt trong bối cảnh lạm phát gia tăng, chính sách tiền tệ không còn nhiều dư địa. Bài toán đặt ra cho NHNN là ổn định mặt bằng lãi suất, tỷ giá, ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

Kể từ khi thành lập vào tháng 02/2026, Quỹ LHFCF đã nhanh chóng bắt kịp với hiệu suất vượt xa chỉ số tham chiếu. Trong thời gian tới, Quỹ tiếp tục tận dụng đà tăng của lãi suất và ưu tiên đầu tư vào các TPDN có kỳ hạn ngắn, thanh khoản cao hoặc có cam kết mua lại từ TCPH nhằm tối ưu dòng tiền nhằm tối ưu ngắn hạn cho khách hàng.

DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Coupon (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
SHB	19.5%	8.20%	4.4
VHM	19.4%	9.80%	0.5
DSE	19.4%	8.30%	1.3
HDB	17.4%	6.68%	5.3
CTG	15.8%	5.68%	5.4
BAF	5.8%	10.0%	2.2

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2026	-	0.11%	0.27%	0.42%	0.44%								1.25%

Lưu ý quan trọng

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình hình hoặc quản lý thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình hình cụ thể của mình hay không và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin có liên quan cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.